

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

Tên dự toán: Thuê dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại Trung tâm Y tế khu vực Mù Cang Chải năm 2026-2027

Tên gói thầu: Gói thầu số 03: Thuê dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại Trung tâm Y tế khu vực Mù Cang Chải năm 2026-2027

- Chủ đầu tư: Trung tâm Y tế khu vực Mù Cang Chải
- Nguồn vốn: Từ nguồn thu Khám chữa bệnh của đơn vị; Ngân sách cấp hỗ trợ vệ sinh công nghiệp
- Thời gian thực hiện: 12 tháng
- Địa điểm thực hiện: Xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai

2. Mục tiêu công việc:

2.1 Mục tiêu:

Lựa chọn được nhà thầu có đủ năng lực kinh nghiệm thực hiện dịch vụ vệ sinh công nghiệp của Trung tâm Y tế khu vực Mù Cang Chải năm 2026-2027 nhằm vệ sinh môi trường bề mặt, phân loại rác thải y tế và vận chuyển đến nơi tập kết tuân thủ quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2.2 Phạm vi cung cấp

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Số lượng	Số lần VS/ tháng	Số tháng thực hiện	Tổng KL CV
1	Vệ sinh cầu thang bộ, bậc tam cấp có lan can	100 m2/lần	1,9	30	12	666
2	Vệ sinh sàn phòng, hành lang, ban công, lô gia có lan can	100m2/lần	15,2	30	12	5.488
3	Vệ sinh bệ xí	Bệ xí/lần	48,0	30	12	17.280
4	Vệ sinh chậu rửa, bồn tiểu	Chậu, bồn/lần	54,0	30	12	19.440
5	Vệ sinh sàn nhà vệ sinh	m2/lần	162,0	30	12	58.320
6	Vệ sinh tường nhà vệ sinh	m2/lần	207,0	2	12	4.968
7	Vệ sinh cửa kính, vách kính	100m2/lần	5,3	1	12	63
8	Vệ sinh tường, trụ ốp gạch đá	100m2/lần	9,2	1	12	110
9	Vệ sinh sân, đường giao thông nội bộ	m2/lần	550,0	30	12	198.000
	Thuế VAT 8%					

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1 Yêu cầu chung:

* Thời gian làm việc:

- Hàng tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 trực 100% nhân sự. Thứ 7 và chủ nhật trực 50% nhân sự.

- Hàng ngày: Ngày 8 tiếng chia 2 ca sáng và chiều. Thời gian bắt đầu làm việc của mỗi ca sớm hơn 1 tiếng so với thời gian làm việc hành chính theo quy định.

- Ngày lễ, tết: trực theo yêu cầu.

- Lưu ý: Thời gian có thể linh hoạt tùy theo yêu cầu của từng công việc cụ thể và theo sự phân công trực tiếp của Lãnh đạo Trung tâm Y tế khu vực Mù Cang Chải.

* Vệ sinh cầu thang bộ, bậc tam cấp có lan can; vệ sinh sàn phòng, hành lang, ban công, lô gia có lan can:

- Làm sạch, khử khuẩn hàng ngày các bề mặt sàn cầu thang bộ, bậc tam cấp, phòng, hành lang, ban công, lô gia không có lan can...các bề mặt dễ bị nhiễm vi sinh vật như các vận dụng và các dụng cụ thường xuyên sờ tay vào như tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, hành lang.

- Pha hóa chất, kiểm tra nồng độ hóa chất sử dụng làm sạch theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất để đạt hiệu quả sử dụng cao nhất. Có bảng ghi các danh mục hóa chất sử dụng rõ ràng. Có kế hoạch kiểm tra nồng độ pha hóa chất định kỳ theo đúng quy định.

- Tuân theo đúng nguyên tắc làm vệ sinh từ vùng có nguy cơ thấp đến vùng có nguy cơ cao, từ trên xuống dưới, trừ trong ra ngoài.

- Thu gom rác trước khi lau bề mặt.

- Thường xuyên thay khăn lau, dung dịch khử khuẩn làm sạch và giặt, làm khô khăn lau sau khi sử dụng. Đầu lau, khăn lau sàn phải có màu sắc khác nhau, sử dụng riêng theo các khu vực khác nhau.

- Người làm vệ sinh phải mang phương tiện phòng hộ cá nhân thích hợp.

* Vệ sinh bệ xí; vệ sinh chậu rửa, bồn tiểu; vệ sinh sàn, tường nhà vệ sinh

- Làm sạch, khử khuẩn hàng ngày bệ xí, chậu rửa, bồn tiểu.

- Pha hóa chất, kiểm tra nồng độ hóa chất sử dụng làm sạch theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất để đạt hiệu quả sử dụng cao nhất. Có bảng ghi các danh mục các hóa chất sử dụng rõ ràng. Có kế hoạch kiểm tra nồng độ pha hóa chất định kỳ theo đúng quy định.

- Thường xuyên thay khăn lau, dung dịch khử khuẩn làm sạch và giặt, làm khô khăn lau sau khi sử dụng. Đầu lau, khăn lau sàn phải có màu sắc khác nhau, sử dụng riêng theo các khu vực khác nhau.

- Người làm vệ sinh phải mang phương tiện phòng hộ cá nhân thích hợp.

* Vệ sinh cửa kính, vách kính

- Làm sạch theo trình tự lau khung trước, lau kính sau.

- Sử dụng hóa chất lau kính chuyên dụng đã được Bộ y tế cho phép lên bề mặt kính và khung.

- Xử lý những vết bẩn bám kết lâu ngày.

- Nhà thầu trình bày chi tiết biện pháp thi công vệ sinh bề mặt kính trong nhà và ngoài nhà phù hợp với thực tế tại công trình và đảm bảo về an toàn lao động.

- Nhà thầu có tài liệu ban hành các quy định về an toàn lao động nơi làm việc phù hợp với thực tế tại công trình và ngành nghề dịch vụ cung cấp.

* Vệ sinh tường, trụ ốp gạch đá

- Sử dụng hóa chất và dụng cụ thích hợp để vệ sinh tường, trụ ốp gạch đá.

- Nhà thầu trình bày chi tiết sử dụng hóa chất, dụng cụ cụ thể, phù hợp đối với từng vật liệu gạch, đá ốp tại các vị trí cụ thể tại công trình tránh gây hư hại bề mặt vật liệu của công trình.

* Vệ sinh sân, đường giao thông nội bộ:

- Công tác quét, thu gom rác thải trên đường giao thông nội bộ. Yêu cầu quét, thu gom hết rác trên rãnh thoát nước, gốc cây, cột điện, đảm bảo duy trì thường xuyên vệ sinh đường nội bộ luôn sạch sẽ; tập kết rác đúng nơi quy định. Công nhân thực hiện công việc phải có đầy đủ bảo hộ lao động khi làm việc.

b. Khối lượng công việc

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng	Tần suất thực hiện công việc
NHÀ A (Khoa KB + hành chính)				
1	Vệ sinh cầu thang bộ, bậc tam cấp có lan can	100 m ²	0,30	1 lần/ngày
2	Vệ sinh sàn phòng, hành lang, ban công, lô gia có lan can	100m ²	4,20	1 lần/ngày
3	Vệ sinh bệ xí	Bệ xí	5,00	1 lần/ ngày
4	Vệ sinh chậu rửa, bồn tiểu	Chậu, bồn	5,00	1 lần/ ngày
5	Vệ sinh sàn nhà vệ sinh	m ²	12,00	1 lần/ngày
6	Vệ sinh tường nhà vệ sinh	m ²	24,00	2 lần / tháng
7	Vệ sinh cửa kính, vách kính	100m ²	1,01	1 lần/ tháng
8	Vệ sinh tường, trụ ốp gạch đá	100m ²	0,54	1 lần / tháng
NHÀ B (Khoai ngoại)				
1	Vệ sinh cầu thang bộ, bậc tam cấp có lan can	100 m ²	0,30	1 lần/ngày
2	Vệ sinh sàn phòng, hành lang, ban công, lô gia có lan can	100m ²	2,83	1 lần/ngày
3	Vệ sinh bệ xí	Bệ xí	10,00	1 lần/ ngày
4	Vệ sinh chậu rửa, bồn tiểu	Chậu, bồn	10,00	1 lần/ ngày

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng	Tần suất thực hiện công việc
5	Vệ sinh sàn nhà vệ sinh	m ²	48,80	1 lần/ngày
6	Vệ sinh tường nhà vệ sinh	m ²	63,00	2 lần / tháng
7	Vệ sinh cửa kính, vách kính	100m ²	0,46	1 lần/ tháng
8	Vệ sinh tường, trụ ốp gạch đá	100m ²	1,75	1 lần / tháng
NHÀ C (Hội trường + Xq)				
1	Vệ sinh cầu thang bộ, bậc tam cấp có lan can	100 m ²	0,30	1 lần/ngày
2	Vệ sinh sàn phòng, hành lang, ban công, lô gia có lan can	100m ²	1,60	1 lần/ngày
3	Vệ sinh bệ xí	Bệ xí	2,00	1 lần/ ngày
4	Vệ sinh chậu rửa, bồn tiểu	Chậu, bồn	2,00	1 lần/ ngày
5	Vệ sinh sàn nhà vệ sinh	m ²	8,00	1 lần/ngày
6	Vệ sinh tường nhà vệ sinh	m ²	12,00	2 lần / tháng
7	Vệ sinh cửa kính, vách kính	100m ²	0,35	1 lần/ tháng
8	Vệ sinh tường, trụ ốp gạch đá	100m ²	1,04	1 lần / tháng
NHÀ D (Khoa HSCC - nhi)				
1	Vệ sinh cầu thang bộ, bậc tam cấp có lan can	100 m ²	0,15	1 lần/ngày
2	Vệ sinh sàn phòng, hành lang, ban công, lô gia có lan can	100m ²	2,04	1 lần/ngày
3	Vệ sinh bệ xí	Bệ xí	15,00	1 lần/ ngày
4	Vệ sinh chậu rửa, bồn tiểu	Chậu, bồn	15,00	1 lần/ ngày
5	Vệ sinh sàn nhà vệ sinh	m ²	22,80	1 lần/ngày
6	Vệ sinh tường nhà vệ sinh	m ²	42,00	2 lần / tháng
7	Vệ sinh cửa kính, vách kính	100m ²	1,29	1 lần/ tháng
8	Vệ sinh tường, trụ ốp gạch đá	100m ²	4,44	1 lần / tháng
NHÀ F (Dso + Dược + phòng giặt)				
1	Vệ sinh cầu thang bộ, bậc tam cấp có lan can	100 m ²	-	1 lần/ngày
2	Vệ sinh sàn phòng, hành lang, ban công, lô gia có lan can	100m ²	1,50	1 lần/ngày
3	Vệ sinh bệ xí	Bệ xí	6,00	1 lần/ ngày
4	Vệ sinh chậu rửa, bồn tiểu	Chậu, bồn	12,00	1 lần/ ngày
5	Vệ sinh sàn nhà vệ sinh	m ²	50,40	1 lần/ngày
6	Vệ sinh tường nhà vệ sinh	m ²	36,00	2 lần / tháng
7	Vệ sinh cửa kính, vách kính	100m ²	0,47	1 lần/ tháng
8	Vệ sinh tường, trụ ốp gạch đá	100m ²		1 lần / tháng
NHÀ G (KSBT + Kho Vacxin)				

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng	Tần suất thực hiện công việc
1	Vệ sinh cầu thang bộ, bậc tam cấp có lan can	100 m ²	0,30	1 lần/ngày
2	Vệ sinh sàn phòng, hành lang, ban công, lô gia có lan can	100m ²	0,50	1 lần/ngày
3	Vệ sinh bệ xí	Bệ xí	-	1 lần/ ngày
4	Vệ sinh chậu rửa, bồn tiểu	Chậu, bồn	-	1 lần/ ngày
5	Vệ sinh sàn nhà vệ sinh	m ²		1 lần/ngày
6	Vệ sinh tường nhà vệ sinh	m ²		2 lần / tháng
7	Vệ sinh cửa kính, vách kính	100m ²	0,32	1 lần/ tháng
8	Vệ sinh tường, trụ ốp gạch đá	100m ²		1 lần / tháng
NHÀ I (Khoa sản)				
1	Vệ sinh cầu thang bộ, bậc tam cấp có lan can	100 m ²	0,50	1 lần/ngày
2	Vệ sinh sàn phòng, hành lang, ban công, lô gia có lan can	100m ²	2,57	1 lần/ngày
3	Vệ sinh bệ xí	Bệ xí	10,00	1 lần/ ngày
4	Vệ sinh chậu rửa, bồn tiểu	Chậu, bồn	10,00	1 lần/ ngày
5	Vệ sinh sàn nhà vệ sinh	m ²	20,00	1 lần/ngày
6	Vệ sinh tường nhà vệ sinh	m ²	30,00	2 lần / tháng
7	Vệ sinh cửa kính, vách kính	100m ²	1,39	1 lần/ tháng
8	Vệ sinh tường, trụ ốp gạch đá	100m ²	1,43	1 lần / tháng

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

